

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2022 và kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm 2023

Thực hiện Công văn số 778/SKH-CN-KH ngày 07/10/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định về việc đăng ký làm việc về hoạt động khoa học và công nghệ năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước báo cáo kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2022 và kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện “Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh Bình Định về phát triển KH&CN giai đoạn 2020-2025”

Thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025, Huyện ủy Tuy Phước đã tổ chức quán triệt Chương trình hành động trong Ban chấp hành Đảng bộ huyện, Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận và các ban, ngành, đoàn thể các cấp của huyện cùng các chi đảng bộ trực thuộc.

Để cụ thể hóa Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Huyện ủy huyện Tuy Phước đã ban hành Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025; UBND huyện Tuy Phước ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 20-KH/HU ngày 25/10/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025 tại Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 21/3/2022.

Theo nội dung của Kế hoạch đã ban hành tại Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 21/3/2022, huyện Tuy Phước sẽ thực hiện các mục tiêu cụ thể trong giai đoạn **2020-2025**, như sau:

- Có ít nhất 10 doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất đổi mới công nghệ;
- Hình thành mới ít nhất 01 doanh nghiệp khoa học và công nghệ;
- Hỗ trợ truy xuất nguồn gốc ít nhất 02 sản phẩm chủ lực của huyện;

- Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng mới 3 - 5 nhãn hiệu hàng hóa nông sản cho nông dân.

Cùng với đó có **05** nhiệm vụ chủ yếu trong giai đoạn này, như sau:

- Tăng cường công tác chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với phát triển khoa học và công nghệ;

- Triển khai đồng bộ ứng dụng khoa học và công nghệ;

- Ứng dụng chuyên giao công nghệ cao, công nghệ ưu tiên của huyện;

- Xây dựng, phát triển thị trường khoa học và công nghệ;

- Tiếp tục đổi mới cơ chế về tổ chức, quản lý hoạt động khoa học và công nghệ, đầu tư tiềm lực khoa học và công nghệ.

Đến nay, đã thực hiện và đạt kết quả như sau:

- Có 07 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hợp tác xã trên địa bàn huyện đổi mới công nghệ về máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất (*đạt 70% Kế hoạch*);

- Hỗ trợ truy xuất nguồn gốc cho 04 sản phẩm chủ lực của huyện (*đạt 200% Kế hoạch*);

- Hướng dẫn xây dựng mới 01 nhãn hiệu hàng hóa nông sản cho Hợp tác xã nông nghiệp Phước Hưng với sản phẩm “Gạo Quê Phước Hưng” (*đạt 33,33% Kế hoạch*).

2. Kết quả triển khai hoạt động KH&CN năm 2022 và kế hoạch hoạt động KH&CN năm 2023 trên địa bàn huyện

Từ đầu năm, trên cơ sở hướng dẫn xây dựng kế hoạch hoạt động KH&CN cấp huyện, thị xã, thành phố năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định tại Công văn số 04/SKH-CN-KH ngày 05/01/2022 và các văn bản khác có liên quan của cấp trên. UBND huyện Tuy Phước đã thông báo đến các đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đăng ký hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ năm 2022. Trên cơ sở đăng ký hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ của các đơn vị, Hội đồng tư vấn nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ huyện đã tổ chức họp xây dựng Kế hoạch và tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện như: Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND huyện về hoạt động Khoa học và Công nghệ trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2022; Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt kinh phí mục tiêu chi hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2022; Quyết định số 6338/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND huyện về việc cấp bổ sung kinh phí cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện để triển khai mô hình ứng dụng Khoa học - Công nghệ và đạt được kết quả như sau:

2.1. Hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật khoa học và công nghệ

Trong năm 2022, huyện Tuy Phước đăng ký nhiều lượt cán bộ lãnh đạo và chuyên viên tham gia các Hội nghị và các lớp tập huấn phổ biến các văn bản mới

do các sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức đồng thời cũng thường xuyên cập nhật các văn bản mới để áp dụng vào công tác chuyên môn.

Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân:

- Tập huấn chuyên giao khoa học công nghệ kỹ thuật trồng nấm các loại cho nông dân trên địa bàn huyện (65 người) với kinh phí thực hiện: 7.500.000 đồng, từ nguồn kinh phí khoa học và công nghệ huyện năm 2022; Kết quả đạt được: Nông dân đã tiếp cận được việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nấm các loại để tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cho bà con nông dân;

- Tập huấn tư vấn đăng ký nhãn hiệu hàng hóa cho nông dân trên địa bàn huyện (65 người), với kinh phí thực hiện: 7.500.000 đồng, từ nguồn kinh phí khoa học và công nghệ huyện năm 2022. Kết quả đạt được: Nông dân đã hiểu được giá trị của nhãn hiệu hàng hóa sản phẩm;

- Tập huấn chuyên giao kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng sử dụng công nghệ Semi-biofloc cho 50 hộ nuôi trồng thủy sản tại 4 xã khu đông của huyện với tổng kinh phí thực hiện: 14.200.000 đồng, từ nguồn kinh phí khuyến nông tỉnh. Kết quả đạt được: Các hộ nuôi trồng thủy sản đã nắm bắt được kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng sử dụng công nghệ Semi-biofloc để áp dụng trong nuôi tôm tại địa phương;

- Tập huấn chuyên giao kỹ thuật chăn nuôi cho 100 hộ nông dân với tổng kinh phí thực hiện: 7.900.000 đồng, từ nguồn kinh phí huyện. Kết quả đạt được: Các hộ dân nông dân có thể áp dụng vào tình hình thực tế của từng hộ;

- Tập huấn chuyên giao kỹ thuật trồng hoa đồng tiền, kỹ thuật trồng rau an toàn và kỹ thuật trồng nấm cho 250 hộ dân ở các xã, thị trấn trên địa bàn huyện với tổng kinh phí thực hiện: 19.750.000 đồng, từ nguồn kinh phí huyện. Kết quả đạt được: Các hộ dân nông dân các xã, thị trấn có thể áp dụng vào tình hình thực tế sản xuất của từng hộ;

- Chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp với tổng kinh phí thực hiện: 51.840.000 đồng, từ nguồn kinh phí huyện.

2.2. Hoạt động ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ tại địa phương

a) Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Về trồng trọt:

+ Thực hiện mô hình Áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất trồng các loại hoa, kiểng lá trồng trên đất và trong chậu nhỏ trên giàn kê trong nhà màng tại 03 điểm ở thôn Bình Lâm, xã Phước Hòa với quy mô 500m²/1 điểm; kinh phí thực hiện: 227.760.000 đồng, từ nguồn kinh phí huyện. Kết quả đạt được: Áp dụng được các tiến bộ kỹ thuật trồng đa dạng giống hoa, kiểng lá, cây phong thủy, ... chất lượng cao phù hợp với khí hậu tại địa phương, hạn chế sâu bệnh từ đó tăng chất lượng, giá trị thương mại và hiệu quả kinh tế vùng trồng hoa Bình Lâm, xã Phước Hòa.

+ Thực hiện mô hình Áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất trồng các loại hoa, kiểng lá trồng trên đất và trong chậu nhỏ trên giàn kê trong nhà màng tại thôn Bình Lâm, xã Phước Hòa với quy mô 500m²; kinh phí thực hiện: 95.000.000 đồng, từ nguồn kinh phí huyện.

+ Hỗ trợ chuyển giao giống các loại hoa (500 cây đồng tiền cao, 3.800 cây đồng tiền lùn, 900 cây dạ yến thảo, 2.900 cây hoa cúc pi cô, 700 cây hoa cúc Nam Phi, 1.650 cây hoa Phú Quý) cho một số hộ dân thuộc thôn Bình Lâm, xã Phước Hòa để sản xuất; kinh phí thực hiện: 11.610.000 đồng, từ nguồn kinh phí huyện. Kết quả đạt được: Các giống hoa được chuyển giao thích ứng tốt với khí hậu địa phương, sinh trưởng phát triển tốt, tăng cao giá trị kinh tế cho các hộ trồng hoa.

- Về chăn nuôi:

Thực hiện mô hình khuyến nông: Nhóm cùng sở thích chăn nuôi bò thịt đủ điều kiện sử dụng “Nhãn hiệu chứng nhận bò thịt chất lượng cao tại Bình Định” cho 10 hộ nông dân nuôi bò tại xã Phước An với tổng kinh phí thực hiện: 1.224.800.000, từ nguồn kinh phí huyện và hộ nông dân (Hộ nông dân: 1.073.400.000 đồng, NS huyện: 151.400.000 đồng). Kết quả đạt được: Các hộ dân tham gia đủ điều kiện sử dụng “Nhãn hiệu chứng nhận bò thịt chất lượng cao tại Bình Định”, từ đó nâng cao giá trị sản phẩm bò thịt và tham gia vào chuỗi cung ứng bò thịt trong và ngoài tỉnh.

b) Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp:

Hỗ trợ 07 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hợp tác xã trên địa bàn huyện về ứng dụng, máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất với số tiền 1.450.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm năm chục triệu đồng*), từ nguồn kinh phí khuyến công, cụ thể:

- Ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong tiện gỗ mỹ nghệ của Hộ kinh doanh Hồ Văn Thương tại xã Phước Thuận với số tiền: 110.000.000 đồng;

- Ứng dụng cụm máy móc thiết bị trong sản xuất bàn, ghế wicker xuất khẩu của Hộ kinh doanh Nguyễn Phúc Lâm tại xã Phước Sơn với số tiền: 195.000.000 đồng;

- Ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất bàn, ghế wicker của Công ty TNHH SX TM Tân Phú Thịnh tại xã Phước Thắng với số tiền: 150.000.000 đồng;

- Ứng dụng cụm máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất bột rau diếp cá của Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Lộc Tín tại xã Phước Lộc với số tiền: 195.000.000 đồng;

- Ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất đồ gỗ nội thất của Công ty TNHH XD nội thất Hưng Long Home tại xã Phước Thuận với số tiền: 300.000.000 đồng;

- Ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất bàn, ghế wicker xuất khẩu của Công ty TNHH SX TM An Phú Mỹ tại xã Phước Lộc với số tiền: 200.000.000 đồng;

- Ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất bàn ghế wicker xuất khẩu của Công ty TNHH SX TM TH Tây Đô tại xã Phước Thành với số tiền: 300.000.000 đồng.

2.3. Hoạt động sở hữu trí tuệ, phát triển phong trào lao động sáng tạo

a) Về hoạt động sở hữu trí tuệ

Trong năm 2022, trên địa bàn huyện đã thực hiện “Số hóa thông tin sản phẩm trên hệ thống truy xuất nguồn gốc” cho **04** sản phẩm đặc trưng trên địa bàn huyện, cụ thể: Yên sào Năm Công của Hộ kinh doanh Lê Văn Công; Bánh ít lá gai Bà Dư của Cơ sở Bánh ít lá gai Bà Dư; Nấm đông trùng hạ thảo và Bột Diếp cá Lộc Tín của Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Lộc Tín. Bên cạnh đó, huyện Tuy Phước đăng ký 12 sản phẩm và đã có 05/12 sản phẩm đạt giải sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Định năm 2022: Cụm sản phẩm đồ mỹ nghệ bằng gỗ của Hộ kinh doanh Hồ Văn Thương tại xã Phước Thuận, Đĩa tháp đôi bằng đá Marble của Cty TNHH SX-TM và DV Trần Quang tại xã Phước Lộc, Bánh ít lá gai Bà Dư của Cơ sở Bánh ít lá gai Bà Dư tại thị trấn Tuy Phước, Máy tuốt lúa của Hộ kinh doanh Quang Toàn tại xã Phước Lộc và Gạch bê tông nhẹ khí chưng áp AC của Cty Gạch Tuynen Bình Định tại xã Phước Lộc.

b) Về phát triển phong trào lao động sáng tạo

- Ứng dụng trong lĩnh vực y tế:

Đã nghiên cứu 07 đề tài nhằm bảo vệ và nâng cao sức khỏe của người dân, giúp cải thiện cuộc sống và trang bị kiến thức cho người dân về các bệnh phổ biến hiện nay; đồng thời, cũng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại đơn vị, giúp tạo sự tin tưởng, an tâm cho người dân khi đến khám tại Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước, cụ thể:

+Đánh giá tình hình nhiễm virus SARS-CoV-2 ở phụ nữ mang thai và ảnh hưởng của virus SARS-CoV-2 lên mẹ và thai nhi ở phụ nữ mang thai trên địa bàn huyện năm 2020 - 2022;

+Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị bệnh nhân có hội chứng chồng lấp hen BPTNMT tại khoa hồi sức cấp cứu Trung tâm Y tế huyện;

+ Kiến thức, thái độ và hành vi về sức khỏe sinh sản và một số yếu tố có liên quan của học sinh Trường THPT số 1 Tuy Phước năm 2022;

+Nghiên cứu hiệu quả sử dụng kháng sinh và corticoid trong điều trị viêm phổi ở trẻ em dưới 5 tuổi tại Trung tâm Y tế huyện năm 2020 - 2022;

+Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức, thái độ, thực hành tự chăm sóc bản thân của bệnh nhân đái tháo đường típ 2 tại Trung tâm Y tế huyện;

+Đánh giá kết quả phẫu thuật khâu nối đực gân duỗi bàn tay tại khoa Ngoại Trung tâm Y tế huyện;

+Khảo sát mô hình bệnh tật tại khoa Ngoại Trung tâm Y tế huyện trong 03 năm 2020 - 2022.

- Ứng dụng trong lĩnh vực giáo dục:

UBND huyện Tuy Phước bố trí kinh phí 22.500.000 đồng để hỗ trợ các Trường THPT, THCS trên địa bàn huyện đạt giải trong các Cuộc thi khoa học, kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh. Trong năm 2022, có 10 dự án ứng dụng đạt giải, cụ thể:

+ Thiết bị hiển thị thời gian và kết quả thảo luận cho các nhóm tranh quyền ưu tiên;

+ Góc học tập thông minh;

+ Phần mềm y tế trường học;

+ Thuốc bôi ngoài da SDTN có nguồn gốc thiên nhiên dùng để điều trị ghẻ ngứa;

+ Nhiên liệu sinh học từ thực vật;

+ Máy vi tính cải tiến hỗ trợ học tập;

+ Thiết bị sát khuẩn tay, đo thân nhiệt và khai báo y tế tự động;

+ Cải tạo xe đạp phệ liệu thành xe vừa để tập thể dục vừa phát tích trữ điện;

+ Hệ thống cảnh báo vi phạm an toàn giao thông cho người tham gia giao thông;

+ Tối ưu hóa việc học trực tuyến tại Trường THPT số 1 Tuy Phước.

2.4. Hoạt động kiểm tra chất lượng hàng hóa

Công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt kiểm tra kết hợp với các đợt kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên địa bàn, đặc biệt vào các dịp lễ, tết, các đợt cao điểm, cụ thể:

- Đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về VSATTP huyện đã tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ an toàn thực phẩm trong tháng hành động vì ATTP, kiểm tra ATTP trước kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2022, tết Nguyên đán, tết Trung thu,... Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra ATTP tại 51 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, mua bán các mặt hàng thiết yếu như sản xuất, chế biến mực, nem chả, nhà hàng, quán ăn và cà phê, giải khát,...đã nhắc nhở và Ủy ban nhân dân huyện xử phạt vi phạm hành chính 05 cơ sở, các cơ sở vi phạm điều kiện vệ sinh với số tiền phạt 14.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu đồng).

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra ATTP của tỉnh tiến hành kiểm tra 19 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện. Không có cơ sở nào bị xử phạt.

- UBND 13 xã, thị trấn thành lập 13 Đoàn kiểm tra liên ngành cấp xã đã kiểm tra 323 cơ sở buôn bán, kinh doanh thực phẩm như các mặt hàng bánh, kẹo,

quán ăn, nước giải khát... trên địa bàn. Đoàn kiểm tra các xã, thị trấn chủ yếu nhắc nhở chủ cơ sở chọn mua, bán những mặt hàng có nguồn gốc rõ ràng; thường xuyên kiểm tra hạn sử dụng sản phẩm thực phẩm, cách sắp xếp sản phẩm thực phẩm để không bị nhiễm chéo; cũng như công tác vệ sinh cơ sở, vệ sinh cá nhân.

- Thông qua các đợt kiểm tra đã góp phần tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thực thi pháp luật. Kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về gian lận thương mại, sản xuất, tiêu thụ hàng giả, hàng kém chất lượng, sản xuất thực phẩm bẩn, vi phạm về quyền sở hữu trí tuệ, nhãn mác, giá cả hàng hóa... để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tăng cường ý thức chấp hành pháp luật cho các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

2.5. Hoạt động duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015

Hiện nay, Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với hoạt động các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện và UBND các xã, thị trấn đều được duy trì và áp dụng có hiệu quả. Các đơn vị thường xuyên theo dõi, rà soát, kiểm tra việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng, tuân thủ đầy đủ các yêu cầu theo quy định.

2.6. Nguồn vốn thực hiện

a) Kinh phí theo Kế hoạch:

Tổng kinh phí được UBND huyện bố trí để thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ năm 2022 với số tiền: 335.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm ba mươi lăm triệu đồng*), theo Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt kinh phí mục tiêu chi hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2022 với số tiền: 240.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi triệu đồng*); Quyết định số 6338/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc cấp bổ sung kinh phí cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện để triển khai mô hình ứng dụng Khoa học - công nghệ với số tiền: 95.000.000 đồng (*Bằng chữ: Chín mươi lăm triệu đồng*).

b) Kinh phí đã thực hiện:

STT	Nội dung	Kinh phí theo Kế hoạch được duyệt	Kinh phí đã chi	Kinh phí chưa thực hiện
I	Chi hoạt động Hội đồng	61.500.000	45.152.000	16.348.000
1	Chi tổ chức họp thường kỳ Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN	18.000.000	4.500.000	13.500.000
2	Chi tham gia tập huấn, học tập kinh nghiệm quản lý	43.500.000	40.652.000	2.848.000

	KH&CN			
II	Chi các nhiệm vụ KH&CN	178.500.000	138.000.000	40.500.000
1	Chi hỗ trợ các cuộc thi khoa học kỹ thuật đạt giải thưởng cấp tỉnh trở lên của các trường THPT, THCS trên địa bàn huyện	22.500.000	0	22.500.000
2	Chi xây dựng chuyên mục về KH&CN phát trên Đài truyền thanh huyện.	12.000.000	0	12.000.000
3	Chi thu thập thông tin, thực hiện báo cáo thống kê cơ sở về hoạt động KH&CN trên địa bàn huyện	6.000.000	0	6.000.000
4	Chi hỗ trợ ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình trồng hoa đồng tiền tại xã Phước Nghĩa	25.000.000	25.000.000	0
5	Chi Tập huấn kỹ thuật trồng nấm các loại cho nông dân trên địa bàn huyện	7.500.000	7.500.000	0
6	Chi Tư vấn đăng ký nhãn hiệu hàng hóa cho nông dân trên địa bàn huyện	7.500.000	7.500.000	0
7	Chi hỗ trợ tư vấn truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện	98.000.000	98.000.000	0
7	Hỗ trợ cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện để triển khai các mô hình ứng dụng KH&CN trên địa bàn huyện	95.000.000	95.000.000	0
TỔNG CỘNG		335.000.000	278.152.000	56.848.000

Số kinh phí còn lại: 56.848.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng*), UBND huyện giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tiếp tục triển khai thực hiện để hoàn thành Kế hoạch hoạt động KH&CN năm 2022 trên địa bàn huyện.

3. Việc triển khai thực hiện Quyết định số 100/QĐ-SKH&CN ngày 29/3/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định

Trên cơ sở Quyết định số 100/QĐ-SKH&CN ngày 29/3/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định, UBND huyện Tuy Phước đã ban hành Văn bản chỉ

đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện và UBND xã Phước Hòa về việc triển khai thực hiện đề tài ứng dụng KH&CN trên địa bàn huyện năm 2022: ***“Ứng dụng công nghệ sinh học xây dựng mô hình nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh 3 giai đoạn nhằm nâng cao chuỗi giá trị nuôi tôm thương phẩm bền vững tại xã Phước Hòa”*** tại Văn bản số 572/UBND-KTHT ngày 20/4/2022. Đến nay, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện hoàn thành Hồ sơ thuyết minh nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở với Đề tài ứng dụng nêu trên gửi về Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định.

II. NHỮNG TÒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động khoa học và công nghệ của huyện còn một số hạn chế như sau:

- Hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống tuy đã được triển khai và có tác động tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội song vẫn chưa tạo được điểm nhấn, chưa tạo được sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Tiềm lực Khoa học và Công nghệ của huyện còn hạn chế cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho Khoa học và Công nghệ; lực lượng cán bộ quản lý và nghiên cứu Khoa học và Công nghệ trên địa bàn huyện thiếu và yếu; công chức phụ trách về Khoa học và Công nghệ ở huyện phải kiêm nhiệm nhiều việc nên hiệu quả công việc chưa cao.

- Năng lực công nghệ của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn hạn chế, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hầu như chưa quan tâm đến hoạt động nghiên cứu và đầu tư cho Khoa học và Công nghệ của đơn vị mình.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2023

Kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2023, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tổ chức hoạt động của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp huyện.
2. Tham gia tập huấn, học tập kinh nghiệm quản lý khoa học và công nghệ.
3. Tham gia các hoạt động hưởng ứng ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5 do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức.
4. Hỗ trợ xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, áp dụng tại địa phương và tiếp tục theo dõi tiến độ sinh trưởng và phát triển của các mô hình đã triển khai.
5. Tích cực phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nội dung trên địa bàn.
6. Hỗ trợ các đơn vị tổ chức các Hội thi sáng tạo khoa học.
7. Duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

8. Tổ chức theo dõi, quản lý chặt chẽ trong việc sử dụng nhãn hiệu “Nem chả chợ Huyện”, giám sát chứng nhận nhãn hiệu với các cơ sở được cấp.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung theo Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Tuy Phước.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Từ những hạn chế khó khăn nêu trên, UBND huyện kính đề xuất với Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định với những nội dung như sau:

- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho công chức quản lý khoa học và công nghệ cấp huyện.

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ hướng dẫn, tạo điều kiện về công nghệ và kinh phí cho UBND huyện thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ; trong đó ưu tiên cho dự án Làng Hoa Bình Lâm - Phước Hòa; chuyển giao ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; chuyển đổi số, phần mềm hữu ích để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tiếp tục hướng dẫn cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện trong việc triển khai thực hiện đề tài ứng dụng KH&CN trên địa bàn huyện năm 2022 theo Quyết định số 100/QĐ-SKH&CN ngày 29/3/2022.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2022 và kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước, kính báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Định biết, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng KT&HT;
- PCVP1; CVVP K4;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Xuân